

Bản án số: 78/2018/HSST
Ngày: 02-08-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Trần Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hòa Bình;
2. Bà Tổng Thị Kim Điền.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Luyến - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 02/08/2018 tại Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 06 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Ngọc T (tên gọi khác: Nhóc); Giới tính: nam; Sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 4/12; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1967; Chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 300/2006/HSST ngày 27/9/2006 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Ngọc T 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Bản án số 65/2007/HSST ngày 31/7/2007 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Ngọc T 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt trên với hình phạt 03 năm tù theo bản án số 300/2006/HSST ngày 27/9/2006 của Tòa án nhân dân Quận 1 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 năm tù; Bản án số 187/2008/HSST ngày 18/11/2008 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Ngọc T 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/3/2015, chưa chấp hành xong phần án phí (theo công văn số

1164/CCTHADS ngày 29/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7); Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2018, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Tạ Văn Ph; Giới tính: nam; Sinh năm: 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Số A đường T, Phường T, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: Lớp 04/12; Tên họ cha, mẹ ruột: không rõ; Người trực tiếp nuôi dưỡng: Tạ Liên K, sinh năm 1958; Chưa có vợ, con; Tiền án: không; Nhân thân: Bản án số 107/2011/HSST ngày 31/8/2011 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Tạ Văn Ph 01 năm 03 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”;

Tiền sự:

+ Quyết định số 261/QĐ-TA ngày 22/7/2016 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng;

+ Quyết định số 89/QĐ-TA ngày 05/3/2018 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Huỳnh K, sinh năm 1956; Địa chỉ: H, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Bùi Phước Tr, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp M, P, huyện D, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

2/ Ông Bùi Văn Q, sinh năm 1968; Địa chỉ: Ấp L, xã N, huyện D, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 05/4/2018, Nguyễn Ngọc T rủ Tạ Văn Ph đi trộm cắp xe gắn máy bán lấy tiền tiêu xài, Ph đồng ý. T đưa cho Ph bộ dụng cụ phá khóa gồm: 01 đầu đoạn dẹt, 01 khóa số 8 và 01 chìa khóa xe máy nhằm mục đích bẻ khóa xe máy sau đó gắn chìa khóa vào xe máy để tránh bị phát hiện. T điều khiển xe máy, biển số 70H6 - 4852 chở Ph từ Quận 4 sang Quận 7. Khi đi đến trước nhà số 457 Huỳnh Tấn Phát, phường T Thuận Đông, Quận 7, Ph nhìn thấy xe Wave màu đỏ đen, biển số 59C2 - 418.15 của bà Huỳnh K để bên hông nhà không có

người trông coi nên báo cho T biết. T dùng xe canh chừng để Ph đi đến dùng dụng cụ phá khóa nhưng không mở được công tắc xe máy nên Ph dắt xe ra đường, ngồi lên xe để T điều khiển xe máy và dùng chân đẩy xe cùng Ph tẩu thoát thì bị tổ trinh sát hình sự Công an Quận 7 tuần tra phát hiện T và Ph trộm xe máy nên đuổi theo bắt quả tang, giao cho Công an phường T Thuận Đông, Quận 7 xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTTTHS ngày 12/4/2018 và Thông báo số 173/HĐĐGTTTHS ngày 29/5/2018 sửa chữa bổ sung Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận: “01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59C2 - 418.15 đang sử dụng, tính đến thời điểm bị xâm phạm có giá trị là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng)”.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen. Số Imei: không có, thu giữ của Nguyễn Ngọc T.

- 01 đầu đoản dẹp dài 5 cm, 01 chìa khóa số 8, 01 chìa khóa xe hiệu Honda thu giữ của Tạ Văn Ph.

- 01 xe Wave màu đen, biển số 70H6 – 4852, số khung: BS110-900016843, số máy: LC152FMH-01685903. Qua xác minh, xe trên do ông Bùi Văn Q đứng tên đăng ký. Tháng 10/2017, ông Q cho con trai là Bùi Phước Tr sử dụng làm phương tiện đi làm. Tháng 02/2018, anh Tr bán xe trên (có sự đồng ý của ông Q) cho một thanh niên tên Thành (không rõ nhân thân, lai lịch). Nguyễn Ngọc T khai mua xe trên vào tháng 02/2018 của một thanh niên tên Thành sử dụng làm phương tiện đi lại, đến ngày 05/4/2018 sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản.

- 01 tua vít dài 25 cm, 01 cờ lê dài 8 cm, 01 cờ lê dài 10 cm thu giữ của Nguyễn Ngọc T.

- 01 xe máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển số 59C2 - 418.15. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho bị hại là bà Huỳnh K.

Về dân sự: Người bị hại là bà Huỳnh K đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKSQ7 ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Tạ Văn Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Ngọc T và Tạ Văn Ph tại phiên toà hôm

nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, lời khai của người bị hại tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở khẳng định Nguyễn Ngọc T và Tạ Văn Ph đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản chiếc xe Wave màu đỏ đen, biển số 59C2 - 418.15 có giá trị là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) của người bị hại một cách trái pháp luật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Ngọc T và Tạ Văn Ph về tội trộm cắp tài sản. Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Riêng bị cáo Nguyễn Ngọc T đã tái phạm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

- Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tạ Văn Ph từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen;
- Tịch thu tiêu hủy: 01 đầu đoản dẹp dài 5 cm, 01 chìa khóa số 8, 01 chìa khóa xe hiệu Honda; 01 tua vít dài 25 cm, 01 cờ lê dài 8 cm, 01 cờ lê dài 10 cm.
- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của xe 01 xe gắn máy Ware màu đen, biển số 70H6 – 4852, số khung: BS110-900016843, số máy: LC152FMH-01685903. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo bị nhiễm HIV.

Bị cáo Tạ Văn Ph: Bị cáo rất hối hận, đề nghị xét xử án các tình tiết giảm nhẹ để bị cáo có cơ hội về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Bị cáo Nguyễn Ngọc T và Tạ Văn Ph đã có hành vi lén lút, bí mật lấy 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59C2 - 418.15 của người bị hại một cách

trái pháp luật. Theo kết luận định giá tài sản số 103/KL-HĐĐGTTTHS ngày 12/4/2018 và Thông báo số 173/HĐĐGTTTHS ngày 29/5/2018 sửa chữa bổ sung Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7 thì trị giá: 01 xe gắn máy hiệu Honda Wave, biển số 59C2 - 418.15 là: 8.000.000 đồng. Hành vi này của bị cáo Tạ Văn Ph đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Tạ Văn Ph có tiền án tái phạm về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm thu lợi bất chính nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã thu hồi được trả lại cho chủ sở hữu; Do đó, cần cho các bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Các bị cáo là đồng phạm nhưng có tính chất giản đơn, trong đó: Bị cáo T có vai trò chủ mưu, rủ rê, chuẩn bị công cụ phá khóa, còn bị cáo Ph là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

Các bị cáo có nhân thân đã bị kết án nhưng không chịu lo làm ăn, tham lam tư lợi, lười nhác lao động đã cố ý thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây mất trật tự trị an xã hội cần phải xử lý bị cáo bằng mức án nghiêm mới có đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về vật chứng, Cơ quan công an thu giữ:

- 01 xe máy hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển số 59C2 - 418.15 là tài sản do Nguyễn Minh T và Tạ Văn Ph chiếm đoạt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho bị hại là bà Huỳnh K nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, thu giữ của Nguyễn Ngọc T không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên trả lại cho bị Nguyễn Ngọc T.

- 01 đầu đoạn dẹp dài 5 cm, 01 chìa khóa số 8, 01 chìa khóa xe hiệu Honda thu giữ của Tạ Văn Ph và 01 tua vít dài 25 cm, 01 cờ lê dài 8 cm, 01 cờ lê dài 10 cm thu giữ của Nguyễn Ngọc T. Các bị cáo dùng làm phương tiện bề khóa xe không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe gắn máy, loại xe hai bánh, nhãn hiệu Ware màu xanh (màu hiện tại là màu đen), biển số 70H6 – 4852, số khung: BS110-900016843, số máy: LC152FMH-01685903 là phương tiện các bị cáo sử dụng đi phạm tội. Theo Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 14/4/2018 của Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, xe trên do ông Bùi Văn Q đứng tên đăng ký. Tháng 10/2017, ông Q cho con trai là Bùi Phước Tr sử dụng làm phương tiện đi làm. Tháng 02/2018, anh Tr bán xe trên (có sự đồng ý của ông Q) cho một thanh niên tên Thành (không rõ nhân thân, lai lịch). Nguyễn Ngọc T khai mua xe trên vào tháng 02/2018 của một thanh niên tên Thành sử dụng làm phương tiện đi lại, đến ngày 05/4/2018 sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm b Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định để tìm người quản lý hợp pháp của xe. Hết thời hạn thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là đã nhận tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác, tại phiên tòa vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T và Tạ Văn Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018.

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Văn Ph 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2018.

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 đầu đoản dẹp dài 5 cm, 01 chìa khóa số 8, 01 chìa khóa xe hiệu Honda và 01 tua vít dài 25 cm, 01 cò lê dài 8 cm, 01 cò lê dài 10 cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; số imei: không có.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp: 01 chiếc xe gắn máy, loại xe hai bánh, nhãn hiệu Ware màu xanh (màu hiện tại là màu đen), biển số 70H6 – 4852, số khung: BS110-900016843, số máy: LC152FMH-01685903. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 85 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận 7;
- Công an quận 7;
- Chi cục THADS quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu sơ án;
- Lưu hồ sơ (Luyện).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Mai Trần Cảnh